

TÊN GỌI CỦA MUỐI

Hãy quan sát tên gọi của một số muối, click
trỏ chuột vào tên muối để nghe phát âm tên
muối và rút ra quy tắc gọi tên muối

CTHH	TÊN MUỐI	CTHH	TÊN MUỐI
NaCl	Sodium chloride	$\text{Fe}(\text{NO}_3)_2$	Iron(II) nitrate
CuSO_4	Copper(II) sulfate	$\text{Fe}(\text{NO}_3)_3$	Iron(III) nitrate
$\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$	Calcium phosphate	Na_2SO_4	Sodium sulfate
K_2NO_3	Potassium nitrate	CuCl_2	Copper(II) chloride

